

**BÁO CÁO**  
**Thường niên năm 2021**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ VIỆT**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600262193 đăng ký thay đổi lần 9 vào ngày 01/9/2020.
- Vốn điều lệ: 128.530.520.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 128.530.520.000 đồng.
- Địa chỉ: P. Long Bình – TP. Biên Hoà – Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251.398.1631 - Fax: 0251.398.1630
- Website: [www.hoavietjsc.com](http://www.hoavietjsc.com)
- Mã cổ phiếu: HJC
- Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Công ty cổ phần Hòa Việt là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Nguyên liệu Thuốc lá Nam với vốn điều lệ tại thời điểm thành lập là 107.207.000.000 đồng. Công ty cổ phần Hòa Việt chính thức hoạt động từ ngày 01/04/2005. Qua thời gian hoạt động, Công ty đã được gọi với các tên giao dịch như sau:

+ **Năm 1989** - Quyết định số 104/LHTL ngày 31/7/1989 của Liên hiệp thuốc lá Việt Nam về việc đổi tên Xí nghiệp lên men thuốc lá thành Nhà máy chế biến nguyên liệu Thuốc lá.

+ **Năm 1992** - Quyết định số 1009/CNN-TLCDD ngày 31/10/1992 của Bộ Công nghiệp nhẹ: về việc chuyển đổi tổ chức của nhà máy chế biến nguyên liệu thành Công ty nguyên liệu Thuốc lá Nam trên cơ sở sáp nhập các xí nghiệp nguyên liệu thuốc lá từ Quảng Bình trở vào phía Nam (XNTL Miền Trung, XNTL Miền Đông và XNNL thuốc lá Miền Tây) vào Nhà máy chế biến nguyên liệu thuốc lá.

+ **Năm 1996** - Quyết định số 1986/QĐ-TCCB ngày 20/7/ 1996 của Bộ Công nghiệp nhẹ: V/v thành lập Công ty Nguyên liệu thuốc lá Nam – Doanh nghiệp thành viên của Tổng Công ty thuốc lá Việt Nam, chọn ngày 01/10/1989 là ngày thành lập Công ty Nguyên liệu Thuốc lá Nam.



+ **Năm 2004** - Quyết định số 123/2004/QĐ-BCN ngày 04/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp V/v Chuyển Công ty Nguyên liệu Thuốc lá Nam thành Công ty cổ phần Hòa Việt, và chính thức hoạt động theo mô hình doanh cổ phần. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 3600262193 (số cũ 4703000208) do Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Đồng Nai cấp lần thứ 7 ngày 18 tháng 4 năm 2013. Đăng ký lần đầu ngày 24/3/2005.

Sau khi thực hiện cổ phần hóa, từ một đơn vị sản xuất với quy mô nhỏ hoạt động thủ công là chủ yếu, Công ty đã mạnh dạn đầu tư công nghệ, cải tiến trang thiết bị, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, sắp xếp lại tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất ra những sản phẩm nguyên liệu thuốc lá có chất lượng ổn định, nâng cấp dịch vụ gia công sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

Ngày 22/9/2015 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Hòa Việt được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

### **2.1. Ngành nghề kinh doanh**

- Trồng cây thuốc lá, thuốc lào;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: Kinh doanh nhà;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động: Dịch vụ ăn uống;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: Bán buôn xăng dầu, than đá (hoạt động ngoài tỉnh);
- Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Kinh doanh, xuất nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, vật tư nông nghiệp;
- Sản xuất sản phẩm thuốc lá;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống: Tiêu thụ nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm nông nghiệp khác; Kinh doanh hạt giống thuốc lá;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa: Kinh doanh kho bãi, dịch vụ kho vận và kho ngoại quan;
- Bán buôn đồ uống: Bán buôn nước tinh khiết, nước khoáng, nước giải khát, rượu, bia;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn vật liệu xây dựng (hoạt động ngoài tỉnh);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn vật liệu xây dựng (hoạt động ngoài tỉnh);
- Đại lý, môi giới, đấu giá: Môi giới thương mại. Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu;
- Nuôi trồng thủy sản biển: Chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, hải sản;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất: Môi giới bất động sản;

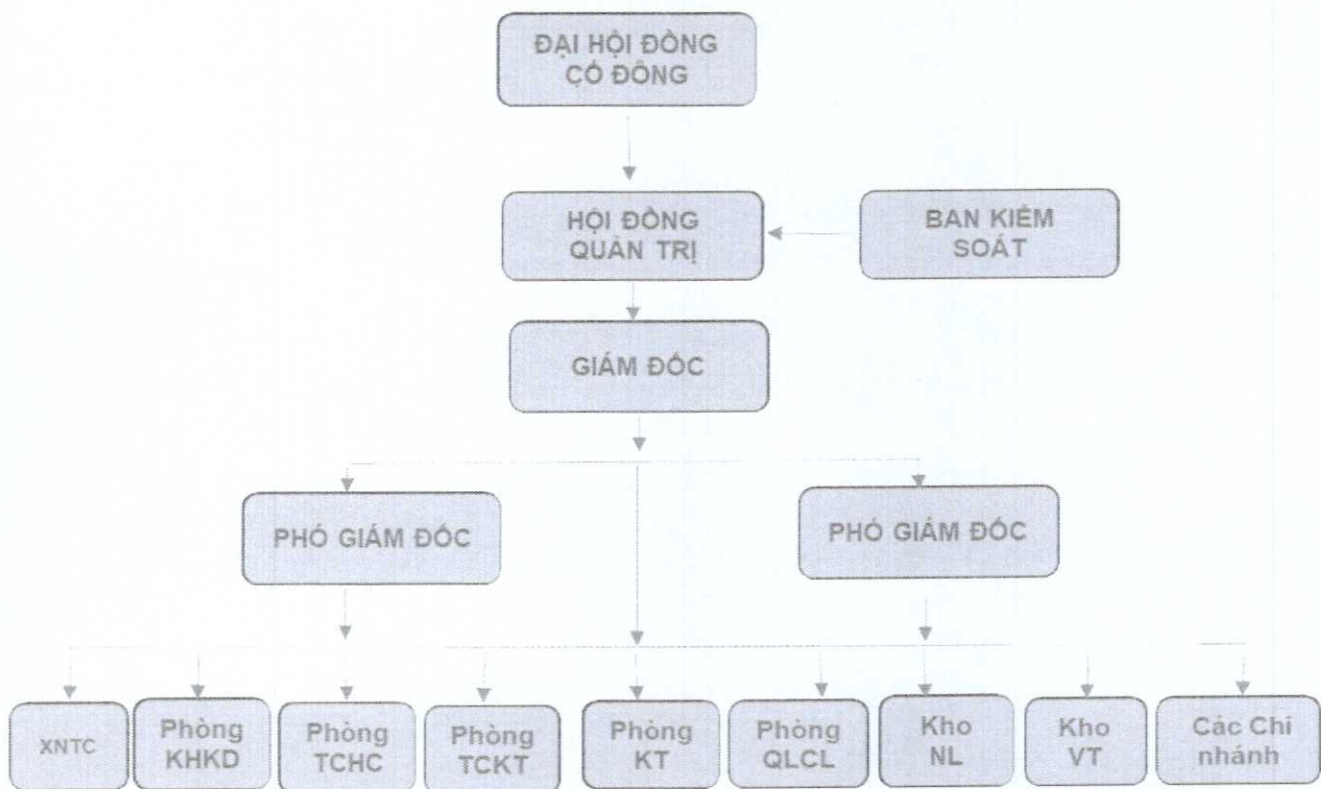


- Đại lý du lịch;
- Bán buôn thực phẩm: Bán buôn bánh kẹo các loại.

**2.2. Địa bàn hoạt động của Công ty:** Tại các tỉnh Miền Trung, Tây Nguyên và Miền Đông Nam Bộ, gồm các tỉnh: Quảng Nam, Gia Lai, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Tây Ninh. Các chi nhánh của Công ty có nhiệm vụ thực hiện đầu tư gieo trồng, sơ chế và mua nguyên liệu các loại.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Cơ chế quản trị của Công ty được xây dựng theo mô hình trực tuyến - chức năng.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty hoạt động theo loại hình doanh nghiệp cổ phần, do đó cơ cấu bộ máy quản lý như sau:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

### 4. Định hướng phát triển

#### 4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Phấn đấu đến năm 2030 là nhà cung cấp nguyên liệu thuốc lá và dịch vụ sơ chế tách cọng đứng đầu tại thị trường Việt Nam.
- Hợp tác phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường và có trách nhiệm với Cộng đồng.
- Từng bước ổn định và nâng cao năng lực hoạt động, sức cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh phù hợp với nguồn lực hiện hữu của Công ty, trên cơ sở tối đa hóa lợi ích của các cổ đông.

#### 4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn



- Tập trung phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, đáp ứng được nhu cầu đổi mới, bắt kịp đà phát triển của ngành nghề hoạt động và xã hội.

- Với bối cảnh hiện nay của ngành, Công ty xác định nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ là điều kiện tiên quyết để Công ty tồn tại và phát triển. Cụ thể như sau:

+ Đầu tư sản xuất nguyên liệu: Cải tiến qui trình canh tác, kiểm soát tốt quá trình sản xuất để tạo ra các loại nguyên liệu phù hợp với thị hiếu khách hàng. Hạn chế tối đa các cấp loại nguyên liệu có thể tồn kho.

+ Trong lĩnh vực sơ chế tách cọng: Nghiên cứu cải tiến máy móc thiết bị, tạo độ ổn định, đồng đều cho thành phẩm thu hồi, chất lượng sản phẩm đáp ứng các thông số kỹ thuật khách hàng yêu cầu. Kiểm soát tốt tạp vật trong quá trình sơ chế tách cọng. Tiếp tục nghiên cứu cải thiện môi trường làm việc tại Xí nghiệp tách cọng.

+ Thiết kế các gói sản phẩm dịch vụ sơ chế tách cọng phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Tận dụng các thế mạnh về kho bãi, dịch vụ hỗ trợ hoặc chính sách giá ưu đãi cho khách hàng truyền thống, khách hàng lớn để cạnh tranh với các đối thủ.

- Tiêu thụ nguyên liệu: là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Công ty. Tích cực tìm kiếm khách hàng tiêu thụ trong nước và xuất khẩu để tiêu thụ nguyên liệu của Công ty. Duy trì quan hệ với khách hàng xuất khẩu truyền thống, chủ động tìm thêm khách hàng mới để mở rộng thị trường.

#### **4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (Môi trường, xã hội và cộng đồng)**

- Luôn tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường và sản xuất thuốc lá bền vững trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động trong công ty, các đối tác và cộng đồng dân cư địa phương.

- Hàng năm, Chính quyền, Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ bà con nông dân tại các vùng trồng của công ty nhằm thực hiện tốt phong trào Công nghiệp hóa phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn, thông qua việc đóng góp kinh phí xây dựng hệ thống đường giao thông nông thôn, xây dựng trạm bơm, hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh Virus và thiên tai trên cây thuốc lá, xây nhà tình nghĩa và tặng sổ tiết kiệm cho các gia đình khó khăn.

#### **5. Các rủi ro**

- Biến đổi khí hậu toàn cầu ngày càng gay gắt, rủi ro do thời tiết mang lại cho vụ mùa trồng thuốc lá ngày càng lớn.

- Sâu bệnh hại lưu tồn qua nhiều năm canh tác tại các vùng trồng chuyên canh sẽ là mối đe dọa lâu dài tại các vùng trồng của Công ty.

- Giá nhân công lao động và các loại vật tư, nhiên liệu tăng cao làm lợi nhuận nông dân giảm; các cơ sở phục vụ sấy, thu mua, phân loại đang trong giai đoạn hư hỏng nặng cần sửa chữa.

- Việc thực hiện Quyết định 23/2019/QĐ-TTg của Chính phủ ban hành danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập, đặc biệt là việc thực hiện kiểm soát dịch bệnh trên toàn thế giới sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động gia công tách cọng của Công ty trong năm 2021.

- Cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá do sản lượng nguyên liệu nội địa ngày càng giảm, song song với việc các công ty thuốc lá điều chủ yếu nhập khẩu nguyên liệu đã tách cọng.

- Khó khăn, vướng mắc trong việc xác định lại đơn giá thuê đất tại Công ty chưa



được xử lý dứt điểm qua các kỳ tính thuế, nguy cơ làm tăng chi phí, vượt quá khả năng thanh toán, ảnh hưởng nghiêm trọng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị. Công ty đã nhiều lần gửi đơn kiến nghị về xử lý sự bất hợp lý trong việc điều chỉnh đơn giá thuê đất qua các kỳ tính thuế đất tại khu đất Long Bình, Biên Hoà, Đồng Nai nhưng địa phương vẫn chưa giải quyết. Công ty đã nộp đơn khởi kiện tới tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai khởi kiện Cục thuế tỉnh Đồng Nai liên quan tới thông báo truy thu tiền thuê đất nêu trên.

- Thế mạnh của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ kho vận sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng trong trường hợp Công ty khiếu kiện không thành công đối với việc áp giá thuê đất mới của Chính quyền địa phương.

- Việc xử lý tài chính đối với các khoản nợ xấu hiện còn vướng mắc do không thể xác nhận, đối chiếu được công nợ.

- Một số lớn tài sản (chủ yếu là nhà cửa, vật kiến trúc) tại các vùng trồng nguyên liệu chưa được xử lý dứt điểm do chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. Việc chậm xử lý tồn đọng dẫn đến tài sản không sử dụng lâu ngày bị hư hỏng, xuống cấp, phát sinh chi phí hao mòn, tiền thuê đất, tiền trông coi tài sản...ngoài ra còn tiềm ẩn rủi ro pháp lý liên quan tới việc quản lý, sử dụng đất đai và tài sản.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2021.

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### 1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	Đvt	TH vụ (2020-2021)	KH vụ (2021-2022)	TH vụ (2021-2022)	Tỷ lệ (%)	
					TH (21-22)/ TH (20-21)	TH (21-22)/ KH (21-22)
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2
<b>1. Diện tích</b>	<b>ha</b>	<b>1.604,7</b>	<b>1.889</b>	<b>1.961,5</b>	<b>122,2</b>	<b>103,8</b>
- Vàng sậy	"	1.435,9	1.709	1.768,0	123,1	103,5
- Burley	"	78,3	100	115,0	146,9	115,0
- Nâu Madole	"	90,5	80	78,5	86,7	98,1

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2020	Năm 2021		%	
				KH	TH	CKNT	KH
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
<b>2</b>	<b>Thu mua</b>	<b>Tấn</b>	<b>4.134</b>	<b>4.620</b>	<b>5.301</b>	<b>128,2</b>	<b>114,7</b>
	- Nguyên liệu đầu tư	"	3.493	4.120	5.041	144,3	122,4
	- Nguyên liệu TM	"	641	500	260	40,6	52,0
<b>3</b>	<b>Chế biến</b>	<b>Tấn</b>	<b>7.022</b>	<b>6.846</b>	<b>9.133</b>	<b>130,1</b>	<b>133,4</b>
	-Thuốc lá tách cọng	"	6.929	6.806	9.083	131,1	133,5
	+ Tách cọng NL Cty		820	1.414	1.541	187,9	109,0
	+ T. cọng NL K. hàng		6.109	5.392	7.541	123,4	139,9
	-Thuốc lá tằm	"	93,3	40	50	53,6	125,0
<b>4</b>	<b>Tiêu thụ</b>	<b>Tấn</b>	<b>4.496</b>	<b>4.184</b>	<b>5.208</b>	<b>115,8</b>	<b>124,5</b>
	- Nội địa	tấn	4.419	4.085	5.045	114,2	123,5
	+ N. liệu Công ty đầu tư	"	3.778	3.755	4.992	132,1	132,9



Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2020	Năm 2021		%	
				KH	TH	CKNT	KH
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
	+ Nguyên liệu TM	"	641	330	53	8,3	16,1
	- Xuất khẩu	tấn	77	99	163	211,7	164,6
<b>5</b>	<b>Tài chính</b>						
	- Doanh thu	tỷ	437,5	417,5	504,7	115,4	120,9
	- Nộp ngân sách (*)	"	1,21	1,10	1,54	127,2	140,0
	- Lợi nhuận sau thuế	"	9,06	8,00	16,134	178,1	201,7
<b>6</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>						
	- Tổng số CBCNV	người	337	328	294	87,2	89,6
	- Tiền lương BQ của CBCNV (1.000đ/ng/th)		9.505	8.798	12.925	136,0	146,9

(\*): Bao gồm cả tiền thuê đất.

#### 1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- Tình hình đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá

Diện tích thuốc lá thực hiện vụ mùa 2020-2021 là 1.604,7 ha, vượt 13% so với kế hoạch; trong đó diện tích vàng sậy 1.435,9 ha, vượt 14,9%; Burley 78,3 ha, đạt 87% và Madole 90,5 ha, vượt 13,8%.

Tính đến thời điểm hiện tại, diện tích trồng thuốc lá Vụ 2021-2022 đạt 1.961,5 ha, vượt 3,8% kế hoạch và tăng 22,2% so với CKNT.

- Sản lượng thu mua

Tổng sản lượng thu mua nguyên liệu trong vụ 2021-2022 là 5.301 tấn, vượt 14,7% so với kế hoạch và tăng 28,2% so với CKNT. Trong đó nguyên liệu đầu tư từ các vùng trồng là 5.041 tấn, vượt 22,4% so với kế hoạch và nguyên liệu thương mại là 260 tấn bằng 52% so với kế hoạch.

- Sản lượng tách cọng

Tổng sản lượng tách cọng thực hiện trong năm là 9.133 tấn, vượt 33,4% so với kế hoạch, tăng 30,1% so với CKNT. Trong đó thuốc lá tách cọng là 9.083 tấn, vượt 33,5% so với kế hoạch và tăng 31,1% so với CKNT, thuốc lá tằm 50 tấn. Trong cơ cấu nguyên liệu tách cọng thực hiện năm 2021, sản lượng gia công tách cọng chiếm tỷ trọng 83%.

- Sản lượng tiêu thụ

Sản lượng nguyên liệu tiêu thụ thực hiện năm 2021 là 5.208 tấn, tương ứng doanh thu 386,6 tỷ đồng, vượt 24,5% so với kế hoạch và tăng 15,8% so với CKNT. Chủ yếu loại nguyên liệu tiêu thụ của Công ty chủ yếu là Vàng sậy nội tiêu. Trong đó, sản lượng nguyên liệu đầu tư tiêu thụ năm 2021 tăng 32,9% so với kế hoạch (tương ứng 1.237 tấn).

- Doanh thu

Doanh thu thực hiện năm 2021 là 504,7 tỷ đồng, vượt 20,9% so với kế hoạch và tăng 15,4% so với cùng kỳ năm trước.



- Lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2021 đạt 16,134 tỷ đồng, vượt 101,7% so với kế hoạch và tăng 78,1% so với CKNT. Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 1.255 đồng/CP.

**\* Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty**

- Diện tích trồng thuốc lá vụ mùa 2020-2021 tăng do các nguyên nhân sau:

Năng suất đồng ruộng thuốc lá vụ mùa trước đạt cao, thu nhập của người trồng được cải thiện đáng kể, làm tiền đề cho việc mở rộng thêm diện tích trồng vụ 2020-2021.

Công ty, Chi nhánh đã đẩy mạnh công tác khuyến nông từ đầu vụ mùa và đã đạt được hiệu quả nhất định trong việc vận động nông dân tăng diện tích.

Bên cạnh ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất và đời sống của người dân, dịch bệnh Covid-19 cũng mang lại những tác động tích cực đến vùng trồng nguyên liệu: Cây thuốc lá có đầu ra và mang lại thu nhập ổn định hơn cho nông dân so với các loại cây trồng khác tại địa phương; giảm áp lực cạnh tranh về công lao động và đất đai tạo cơ hội để tăng diện tích trồng.

Diện tích trồng thuốc lá tăng thêm chủ yếu là từ hình thức đầu tư gián tiếp, thông qua việc ký hợp đồng đầu tư với các doanh nghiệp (vượt 26,2% so với kế hoạch).

- Vụ mùa 2020-2021, điều kiện thời tiết thuận lợi trong suốt quá trình trồng, thu hoạch và sơ chế; sâu bệnh hại ít, ruộng trồng phát triển tốt, hiệu quả kinh tế của nông dân trồng thuốc lá được cải thiện, tạo sự phấn khởi cho người sản xuất và nhà đầu tư nên diện tích trồng vụ mùa 2021-2022 đã có tăng trưởng.

- Sản lượng thu mua

Các Chi nhánh vùng trồng đã chủ động, linh hoạt trong việc tổ chức đầu tư sản xuất, kiểm soát chi phí, quyết định giá mua nguyên liệu. Sản phẩm đầu tư đều được các Chi nhánh và đối tác HT3 mua hết nên năng suất thu mua cao hơn vụ mùa trước.

- Công tác gia công tách cọng

Trong năm 2021, tuy bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19, nhưng Công ty đã nỗ lực vượt qua khó khăn, tổ chức tốt phương án sản xuất “3 tại chỗ”, vừa sản xuất, vừa phòng ngừa dịch bệnh, nên kết quả thực hiện trong năm tăng trưởng so với kế hoạch đề ra. Doanh thu gia công tách cọng năm 2021 là 50,1 tỷ đồng, tăng 34% so với kế hoạch.

- Doanh thu

Năm 2021, Công ty đã hoàn thành đơn hàng cho các khách hàng lớn như: BATV.JV, Sài Gòn, Thăng Long, VPM...sớm hơn so với kế hoạch đề ra, với sản lượng là 3.600 tấn nguyên liệu các loại. Ngoài doanh thu thuần bán hàng, cung cấp dịch vụ và từ hoạt động tài chính, doanh thu Công ty được cải thiện từ nguồn thu nhập khác, chủ yếu từ khoản tiền bồi thường tài sản trên đất tại Chi nhánh Ninh Thuận (8,95 tỷ đồng).

- Lợi nhuận

Công ty đã tích cực thu hồi công nợ và chủ động tìm nguồn vốn vay với lãi suất phù hợp để phục vụ hoạt động sản xuất, bên cạnh đó kiểm soát tốt chi phí, sử dụng vốn hiệu quả nên đã hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận được giao.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:





STT	Họ và Tên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Ông Lương Hữu Hưng	Giám đốc Công ty	Giới tính: Nam Ngày tháng năm sinh: 23/8/1975 Nơi sinh: Phú Thọ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế	20,038
2	Ông Nguyễn Đức Lượng	P.Giám đốc Công ty	Giới tính: Nam Ngày tháng năm sinh: 09/11/1963 Nơi sinh: Xuân Thủy, Nam Hà Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế	0,169
3	Ông Phan Quốc Toàn	P.Giám đốc Công ty	Ngày tháng năm sinh: 28/5/1976 Nơi sinh: Quỳnh Lưu, Nghệ An Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa thực phẩm.	0,02
4	Ông Nguyễn Nguyên Quốc Vũ	Kế toán trưởng	Giới tính: Nam Ngày tháng năm sinh: 12/11/1983 Nơi sinh: Ninh Thuận Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán	0

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

- Số lượng CB CNV: CBCNV có mặt đến 31/12/2021 là 264 người, trong đó:

Phân loại theo trình độ	Số lao động	Tỷ lệ (%)
Đại học trở lên	58	21,97
Cao đẳng, trung cấp	50	18,93
Sơ cấp, công nhân kỹ thuật và lao động chưa qua đào tạo	156	59,10

- Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách về thu nhập.

+ Điều chỉnh tăng thu nhập cho số lao động thời vụ, ngoài mức lương trả cho từng vị trí, lao động thời vụ được hỗ trợ tiền xăng xe, tiền thuê nhà trọ, bồi dưỡng bằng hiện



vật, hỗ trợ bữa ăn giữa ca. Công ty hỗ trợ đóng toàn bộ các loại bảo hiểm bắt buộc cho người lao động thời vụ.

+ Điều chỉnh mức lương hoặc bổ sung các khoản phụ cấp thu hút, phụ cấp trách nhiệm cho người lao động khi thay đổi vị trí công việc hoặc điều động sang vị trí công việc khác để phục vụ sản xuất tách cọng.

+ Xây dựng chính sách tiền lương trả cho người lao động khi phải nghỉ ngừng việc do dịch bệnh Covid-19.

+ Hỗ trợ kinh phí cho người lao động tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo nhu cầu sử dụng của Công ty.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a) Các khoản đầu tư lớn**

Trong năm 2021 Công ty không thực hiện đầu tư các công trình trọng điểm, chỉ tập trung sửa chữa các công trình hiện có để khai thác có hiệu quả. Cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Tổng giá trị (vnd)</b>
1	Đường dẫn lên cầu cảng nhập – xuất kho 12B	54.890.000
2	Chống thấm sàn bê tông mái nhà ăn	178.641.100
3	Cải tạo phòng khách Đội xe, sửa chữa nhà để xe và phòng nghỉ của Đội xe	233.867.124
4	Sửa chữa phòng khách và làm mới nhà vệ sinh nam Nhà ăn	162.443.374
5	Sửa chữa phòng trực Công bảo vệ	217.486.165
6	Sửa chữa cải tạo Kho vật tư cũ thành phòng làm việc cho khách hàng BAT	33.506.286
7	Hệ thống chữa cháy vách tường, chữa cháy tự động Sprinkler cho Kho 1M và 2M	571.483.260
8	Thay mái tole cụm Kho 7&8	986.333.150
9	Sửa chữa các phòng vệ sinh Văn phòng Công ty	311.594.800
10	Sửa chữa bể nước khu vực nhà ăn	91.048.293
11	Cải tạo và sửa chữa các công trình khác	69.856.600
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.911.150.152</b>

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### **4. Tình hình tài chính**

#### **a) Tình hình tài chính**





Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
A	B	1	2	3=1/2*100
01	Tổng trị giá tài sản	204.991	190.346	107,7
02	Doanh thu thuần	495.030	437.378	113,2
03	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.004	8.942	78,3
04	Lợi nhuận khác	9.555	113,6	8.411,0
05	Lợi nhuận trước thuế	16.558	9.056	182,8
06	Lợi nhuận sau thuế	16.134	9.056	178,2
07	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1.255	705	178,0

### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020	Tăng /giảm
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	3,11	2,51	0,60
	Hệ số thanh toán nhanh	lần	2,59	2,00	0,59
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu cơ cấu về vốn</b>				
	Hệ số nợ / tổng tài sản	lần	0,23	0,25	(0,02)
	Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu	lần	0,31	0,32	(0,01)
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	18,32	13,73	4,59
	Vòng quay tổng tài sản	vòng	2,55	2,30	0,25
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%	3,26	2,07	1,19
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	%	10,74	6,03	4,71
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	%	8,16	4,77	3,39
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần	%	1,41	2,04	(0,63)

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 12.853.052 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: 12.853.052 cổ phần phổ thông.

#### b) Cơ cấu cổ đông:



TT	Cổ đông	Tại thời điểm 01/12/2021		
		Số lượng Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>441</b>	<b>12.853.052</b>	<b>100</b>
1	Nhà nước (TCT Thuốc lá Việt Nam)	1	9.778.162	76,08
2	Cá nhân thành viên: HDQT, BGD, BKS, KTT	5	71.165	0,55
3	Các cá nhân	433	1.805.528	14,05
4	Tổ chức trong nước	2	1.198.197	9,32
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>441</b>	<b>12.853.052</b>	<b>100</b>

**\* Thông tin cổ đông lớn**

- Danh sách cổ đông lớn (Tỷ lệ % sở hữu  $\geq$  5%)

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1	TCT Thuốc lá Việt Nam	Tầng 4, Tòa nhà Phú Điền, 83A Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.	9.778.162	76,08
2	Cty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	Lô C45/I Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, H. Bình Chánh, HCM	838.738	6,53
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>10.616.900</b>	<b>82,61</b>

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

- Công ty không thực hiện tăng vốn cổ phần trong năm 2021.

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ**

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

**e) Các chứng khoán khác:** Không có.

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

**6.1. Tác động lên môi trường:**

Tổng phát thải nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải nhà kính: Không

**6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm



dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

- Tổng lượng nguyên liệu sử dụng: 13.840.087 kg.
- Tổng lượng sản phẩm: 9.082.742 kg.

### 6.3. Tiêu thụ năng lượng

#### a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Điện (kwh)	Dầu DO (lít)	Xăng (lít)	LPG (kg)	Hơi nước (tấn)
5.625.302	16.300	12.320	34.810	9,971

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

### 6.4. Tiêu thụ nước

#### a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai.
- Lượng nước sử dụng: 93.708 m<sup>3</sup>, cấp cho các hoạt động sinh hoạt, nấu ăn, sản xuất, công tác phòng cháy chữa cháy, kho lạnh, xây dựng nhà kho, công tác vệ sinh thiết bị, nhà xưởng...

#### b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và sử dụng

Công ty đã tách riêng tuyến thoát nước mưa và nước thải. Toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất phát sinh trong quá trình hoạt động khoảng 18-20 m<sup>3</sup>/ngày đêm được thu gom và tập trung xử lý tại hệ thống xử lý nước thải của công ty với công suất 150 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

Tổng lượng nước thải xử lý năm 2021: 6.702 m<sup>3</sup> (năm 2020: 6.354 m<sup>3</sup>.)

### 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ Phần Hòa Việt luôn tuân thủ đúng các qui định pháp luật về bảo vệ môi trường, trong năm 2021 Công ty không vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

### 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Chỉ tiêu lao động	Đvt	Năm 2021		Tỷ lệ %
		KH	TH	TH/KH
Số lượng lao động có mặt đến 31/12	Người	271	264	97,8
Số lượng lao động bình quân năm	"	328	290	99,12



Chỉ tiêu lao động	Đvt	Năm 2021		Tỷ lệ %
		KH	TH	TH/KH
Tiền lương BQ thực hiện của người lao động (1.000đ/ng/th)		8.437	12.563	148,9

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Điều chỉnh mức lương trong hệ thống thang, bảng lương của Công ty theo Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ.

- Xây dựng và áp dụng chính sách đối với người lao động khi bị nhiễm bệnh hoặc nghi ngờ bị nhiễm dịch bệnh COVID-19, nghỉ ngừng việc liên quan đến dịch bệnh COVID-19.

- Điều chỉnh tăng thu nhập đối với lao động tuyển thời vụ đòi hỏi có trình độ tay nghề qua đào tạo (lái xe nâng hàng), hoặc làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (bóc xếp, vận chuyển nguyên liệu thuốc lá thủ công); hỗ trợ chi phí xăng xe, tiền thuê nhà trọ, các khoản bảo hiểm mà người lao động phải trích đóng; điều chỉnh mức thu nhập bằng các khoản phụ cấp trách nhiệm, thu hút cho các trường hợp thay đổi vị trí công việc tạm thời phục vụ nhu cầu sản xuất tách cọng.

- Nâng lương cho 218 trường hợp, điều chỉnh lương cho 79 lượt người, tổng số là 297 lượt người.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 205 lượt người và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho 125 lượt người.

- Đảm bảo việc làm và thu nhập bình quân của người lao động đạt 148,9% so với kế hoạch năm 2021 trên cơ sở chỉ số tăng năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện.

**\* Chi phí sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**

- Tổng chi phí thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động là 1.892,2 triệu đồng. Trong đó:

+ Chi phí cho các biện pháp kỹ thuật an toàn và phòng chống cháy nổ là 614,68 triệu đồng;

+ Chi phí cho các biện pháp về kỹ thuật vệ sinh lao động phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện lao động, bảo vệ môi trường là 210,9 triệu đồng;

+ Chi phí trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động là 820 triệu đồng;

+ Chi phí chăm sóc sức khỏe cho người lao động (khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, bồi dưỡng bằng hiện vật) là 831,3 triệu đồng.

- Công ty tổ chức thực hiện nhiều chính sách phúc lợi theo tinh thần Thỏa ước Lao động tập thể như: Trợ cấp khó khăn thường xuyên hàng tháng hoặc đột xuất cho người lao động (nếu có) trong trường hợp bị bệnh, hoặc tai nạn rủi ro phải điều trị dài ngày; phúng viếng tử thân phụ mẫu, vợ/chồng/con của người lao động,...

- Công ty duy trì mô hình bếp ăn tập thể theo nguyên tắc một chiều, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Thức ăn được bộ phận Y tế thực hiện lưu mẫu hằng ngày theo đúng quy định. Toàn bộ thực phẩm, hàng hóa, phụ gia đầu vào đều có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Định mức suất ăn giữa ca là 26.000 đồng/người.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, việc tập trung đào tạo gặp nhiều khó



khăn và phải tạm dừng. Kết quả đào tạo trong năm 2021: Công ty đã tổ chức đào tạo cho 263 lượt lao động, đạt trung bình 8 giờ/người.

- Công ty khuyến khích người lao động tự học nâng cao chuyên môn nghiệp vụ bằng cách hỗ trợ kinh phí cho người lao động khi đăng ký các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trả lương những ngày đi học.

- Tổ chức huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động cho 235 cán bộ, công nhân viên. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở với 30 người tham dự.

### **6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Không có

**6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:** Không có

## **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Công ty đã hoàn thành vượt mức các mục tiêu đề ra trong năm 2021. Cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 là 504,7 tỷ đồng, vượt 21% so với kế hoạch và tăng 15% so với CKNT.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 16,13 tỷ đồng, gấp hơn 2 lần so với kế hoạch và tăng 78% so với CKNT

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu BQ năm 2021 là 10,74%, vượt 101,7% kế hoạch và tăng 78,2% so với CKNT

- Thực hiện nộp ngân sách năm 2021 là 1,54 tỷ đồng, vượt 40% kế hoạch và tăng 27% so với CKNT.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được: Trong năm 2021, Công ty đã tích cực thu hồi công nợ, chủ động tìm nguồn vốn vay với lãi suất phù hợp để phục vụ hoạt động sản xuất, kiểm soát tốt chi phí nên việc sử dụng đồng vốn tương đối hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công ty đã có các giải pháp tài chính phù hợp nhằm giảm thiểu chi phí thu mua, bảo quản, cải thiện hiệu quả đầu tư, thu mua tại các vùng trồng nhằm ổn định và phát triển vùng nguyên liệu. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19, lỗi năm trước chuyển sang cao nhưng Công ty đã cố gắng cắt lỗ, bảo toàn Vốn CSH, bảo đảm có lợi nhuận tuy còn thấp.

### **2. Tình hình tài chính:**

#### **a) Tình hình tài sản**

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tỷ lệ % tăng/giảm
A	B	1	2	$3=1/2*100$
1	Tài sản ngắn hạn	143.455	119.876	119,7



STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tỷ lệ % tăng/giảm
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	3.439	36.517	9,4
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	113.786	57.048	199,5
	- Hàng tồn kho	23.683	24.470	96,8
	- Tài sản ngắn hạn khác	2.547	1.840	138,4
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>61.536</b>	<b>70.470</b>	<b>87,3</b>
	- Tài sản cố định	59.130	66.066	89,5
	- Tài sản dở dang dài hạn	471	471	100,0
	- Tài sản dài hạn khác	1.935	3.933	49,2
	<b>CỘNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN</b>	<b>204.991</b>	<b>190.346</b>	<b>107,7</b>

\* Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh: Trong năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng Công ty đã khắc phục các khó khăn do yếu tố khách quan, đẩy mạnh tiêu thụ nên hàng tồn kho giảm, chỉ bằng 96,8% cùng kỳ năm trước. Công ty đã tích cực thu nợ đến hạn và một số nợ quá hạn tồn đọng từ các năm trước nên dòng tiền được cải thiện. Công ty đã cố gắng tăng hiệu quả sử dụng tài sản, khả năng sinh lời của tài sản trong kỳ có sự gia tăng do Công ty nhận được khoản đền bù tài sản tại Chi nhánh Ninh Thuận và tổ chức bán thanh lý vật tư tài sản không có nhu cầu sử dụng. Hiện nay, một số tài sản không có nhu cầu sử dụng tại các vùng trồng đã giải thể, ngưng hoạt động chưa được xử lý đã ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tỷ lệ % tăng/giảm
A	B	1	2	3=1/2*100
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>46.184</b>	<b>47.673</b>	<b>96,9</b>
	- Nợ ngắn hạn	46.184	47.673	96,9
	- Nợ dài hạn			
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>158.807</b>	<b>142.673</b>	<b>111,3</b>
	<b>CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>204.991</b>	<b>190.346</b>	<b>107,7</b>

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Đến 31/12/2021 Công ty đã thanh toán hết nợ đến hạn, số còn lại là khoản công nợ chưa đến hạn trả.

- Công ty không còn nợ phải trả quá hạn, các khoản chênh lệch tỷ giá và lãi vay không ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Nhằm nâng cao năng lực quản trị, trong năm 2021 Công ty đã ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ như: Quy trình An toàn vận hành máy móc thiết bị sử dụng trong dây chuyền sản xuất thuốc lá tẩm, ban hành thang lương, bảng lương của Chi nhánh Gia Lai và Ninh Thuận, ban hành định mức lao động của Công ty, ban hành Nội quy phòng cháy chữa cháy và Nội quy phòng cháy tại các kho vật tư hàng hóa, ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty, ban hành “Nội quy lao động” của Công ty, ban hành Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty, ban hành Quy chế Hoạt động của Hội



đồng quản trị Công ty, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, ban hành Chương trình tổng thể của Công ty về công tác thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, ban hành quy chế thực hiện Công tác cán bộ và ban hành Quy định Tổ chức và hoạt động của Tổ Kiểm soát nội bộ Công ty

- Trong năm 2021, Công ty đã áp dụng công nghệ thông tin trong việc tuyên truyền phòng, ngừa dịch bệnh đến tập thể CBCNV, người lao động qua đó giúp người lao động hiểu rõ hơn về các biện pháp phòng, ngừa dịch bệnh.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế, môi trường lao động Bộ Công Thương thực hiện quan trắc môi trường lao động năm 2021 và đề xuất các biện pháp cải thiện điều kiện, môi trường làm việc dựa trên kết quả quan trắc.

- Tiếp tục soát xét, cập nhật và ban hành văn bản hệ thống quản lý chất lượng của Công ty theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và duy trì thực hiện chương trình sản xuất thuốc lá bền vững.

- Rà soát kiện toàn 12 Hội đồng và các Ban tham mưu theo chức năng nhằm hỗ trợ Công ty trong công tác quản lý và điều hành

- Thực hiện bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại đối với 22 cán bộ.

- Chú trọng công tác tư tưởng CBCNV, giữ vững đoàn kết, đồng thuận để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra. Tăng cường công tác quản lý, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát hoạt động các đơn vị trực thuộc.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Trong năm 2021, Công ty vẫn tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh truyền thống như: Đầu tư sản xuất, kinh doanh nguyên liệu thuốc lá, sơ chế tách cọng nguyên liệu và hoạt động kinh doanh kho bãi.

#### **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến ngoại trừ của kiểm toán:**

Tiếp nhận Thông báo số 783/TB-CT.QLHKDCNTK ngày 20/11/2020 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai gửi Công ty Cổ phần Hòa Việt về việc truy thu tiền thuê đất đối với Công ty cho giai đoạn 2011 – 2015; theo đó, Công ty phải nộp bổ sung tiền thuê đất với số tiền khoảng 22,6 tỷ đồng. Ngày 30/06/2021, Công ty đã nộp đơn khởi kiện tới tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai khởi kiện Cục thuế tỉnh Đồng Nai liên quan tới thông báo truy thu tiền thuê đất nêu trên; Ngày 15/07/2021, Công ty đã gửi công văn số 367/CPHV-TCKT tới cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai về các nội dung “vướng mắc trong việc xác định đơn giá thuê đất”. Công ty đang làm việc với các cơ quan chức năng để xác định lại đơn giá tiền thuê đất và xác định lại số tiền truy thu theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Đồng Nai. Hiện tại, Tòa án Tỉnh Đồng Nai đã thụ lý vụ việc theo thông báo thụ lý số 110/2021/TLST-HC ngày 07/12/2021 theo trình tự tố tụng.

Tiếp nhận Thông báo số 675/TB-CT.QLHKDCN&TK ngày 02/06/2021 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai về việc thông báo truy thu tiền thuê đất, thuê mặt nước cho giai đoạn 2016 – 2020 với số tiền khoảng 16,97 tỷ đồng; số tiền phải nộp 01 năm (năm 2021) là 11,59 tỷ đồng. Ngày 15/7/2021, Công ty đã gửi công văn số 366/CPHV-TCKT tới Cục thuế tỉnh Đồng Nai về việc đề nghị Cục thuế tỉnh Đồng Nai đính chính các nội dung liên quan tới các nội dung của công văn nêu trên. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, Cục thuế tỉnh Đồng Nai chưa có công văn phản hồi kiến nghị của Công ty.

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

**a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải):**



Công ty luôn thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường, không ngừng nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và xây dựng kế hoạch giảm thiểu nhiên liệu sử dụng trong sản xuất nhằm góp phần bảo vệ môi trường tốt hơn.

Công ty đã được cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 2367/GP-UBND ngày 30/7/2007. Quyết định số 2685/GP-UBND ngày 07/9/2015 về việc gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (gia hạn, điều chỉnh lần thứ 2) và Quyết định số 200/GP-UBND ngày 20/7/2020 về việc gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (gia hạn lần thứ 3).

Kết quả quan trắc chất lượng nước thải định kỳ trong năm 2021 có tất cả các thông số đều đạt quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT (cột A;  $K_f=1,1$ ;  $K_q=1,2$ ).

#### **b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Số lượng lao động bình quân năm 2021 là 290 người, bằng 88,41% so với kế hoạch và bằng 86,05% so với thực hiện năm 2020. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng HĐQT và Ban Giám đốc Công ty rất quan tâm đến việc đảm bảo đời sống của người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động từ quỹ tiền lương thực trích năm 2021 là 12.562.604 đồng/người/tháng, vượt 48,9 % so kế hoạch và bằng 137,9% so với thực hiện năm 2020.

#### **c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Chính sách của Công ty hướng đến đảm bảo các yêu cầu chất lượng về sản phẩm và dịch vụ, quan tâm, chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, phát triển theo hướng bền vững. Cụ thể như sau:

- Kiểm soát từ nguồn nguyên liệu đưa vào sản xuất đến đóng gói thành phẩm. Áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.
- Thực hiện Chương trình sản xuất thuốc lá bền vững (STP - Sustainable Tobacco Programme) để tạo ra sản phẩm, dịch vụ an toàn và góp phần bảo vệ môi trường.
- Công ty đã thiết lập cam kết ba bên với chính quyền địa phương và người trồng thuốc lá về thực hiện bảo tồn đất, bảo tồn nước và giảm thiểu ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất thuốc lá cũng như các yêu cầu khác liên quan đến môi trường sinh thái.
- Thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, tích cực tham gia đóng góp kinh phí cho các hoạt động xã hội, từ thiện.

### **IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

##### *a. Công tác nguyên liệu*

Diện tích thuốc lá thực hiện vụ mùa 2020-2021 vượt 13% so với kế hoạch; trong đó diện tích vàng sậy và Madole vượt từ 13-15%; diện tích trồng Burley chưa đạt kế hoạch đề ra.

Vụ mùa 2021-2022, diện tích trồng thuốc lá Vàng sậy và Burley đều vượt vượt so với kế hoạch; diện tích trồng Madole gần đạt chỉ tiêu đề ra (98,1%).

##### *b. Công tác thu mua*



Sản lượng thu mua nguyên liệu đầu tư năm 2021 vượt kế hoạch đề ra trên cả 03 chủng loại nguyên liệu: Vàng sậy, Burley và Madole. Nguyên liệu thu mua thương mại chỉ đạt 45% so với kế hoạch.

*c. Thu hồi công nợ đầu tư sản xuất nguyên liệu*

Tổng vốn đầu tư sản xuất nguyên liệu vụ mùa 2020 - 2021 là 35,5 tỷ đồng; tính đến 31/12/2021, Công ty đã thu hồi 100 % công nợ đầu tư.

*d. Công tác tách cọng*

Năm 2021, sản lượng nguyên liệu chế biến của Công ty vượt 33,4% kế hoạch, trong đó sản lượng nguyên liệu tách cọng của Công ty và gia công tách cọng cho khách hàng đều vượt kế hoạch đề ra; sản lượng sản xuất thuốc lá tẩm tăng 25% so với kế hoạch.

*e. Kinh doanh nguyên liệu thuốc lá*

Số lượng nguyên liệu thành phẩm tồn kho tính đến ngày 31/12/2021 như sau:

Stt	Chủng loại	Đvt	Tồn kho đến 31/12/2020	Ghi chú
1	VS Gia Lai	Kg TP	101.383	
2	Nâu Burley	Kg TP	36	
3	Thuốc lá tẩm	Kg TP	6.000	
4	Cọng, vụn	Kg	27.532	
	<b>Tổng cọng</b>		<b>134.951</b>	

Công ty đã tích cực tìm kiếm khách hàng để tiêu thụ hết lượng nguyên liệu đầu tư trong vụ mùa 2020-2021. Tính đến 31/12/2021, nguyên liệu tồn kho Công ty còn gần 135 tấn các loại, trong đó: tồn kho thành phẩm lá là 101,4 tấn, thuốc lá tẩm 6 tấn và 27,5 tấn cọng, vụn.

*f. Công tác tài chính*

Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 là 504,7 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (chiếm 98,1%); doanh thu từ thu nhập khác chiếm khoảng 1,9%. Công ty đã tích cực tìm kiếm nguồn hàng để cải thiện doanh thu, kiểm soát tốt các khoản chi phí thực hiện trong tình hình khó khăn chung của ngành cũng như tác động xấu bởi dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu của Công ty trong năm 2021 chịu tác động đáng kể bởi các khoản thu từ việc nhận tiền đền bù tài sản tại Chi nhánh Ninh Thuận và tăng chi phí phòng chống dịch bệnh.

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 16,13 tỷ đồng, gấp hơn 2 lần so với kế hoạch. Khoản lợi nhuận này đã bao gồm khoản thu nhập từ tiền bồi thường tài sản trên đất tại Chi nhánh Ninh Thuận (8,95 tỷ đồng) và giảm trừ yếu tố khách quan do dịch bệnh COVID-19 (5,28 tỷ đồng). Nếu loại trừ khoản thu nhập từ tiền bồi thường tài sản trên đất tại CN Ninh Thuận và giảm trừ yếu tố khách quan do dịch bệnh COVID-19 thì lợi nhuận thực hiện của Công ty năm 2021 là 12,712 tỷ đồng, vượt 58,9% kế hoạch và tăng 40,37% so với CKNT.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu BQ năm 2021 là 10,74%, vượt 101,7% kế hoạch. Nếu loại trừ khoản thu nhập từ tiền bồi thường tài sản trên đất tại CN



Ninh Thuận và giảm trừ yếu tố khách quan do dịch bệnh COVID-19 thì tỷ suất LN sau thuế/ vốn CSHBQ là 8,46% tăng 3,13% so với kế hoạch và tăng 2,43% so với CKNT. Tỷ lệ sinh lời trên Vốn CSH năm 2021 của Công ty tuy có sự tăng trưởng so với CKNT và vượt kế hoạch được giao song vẫn thấp so với ngành.

*g. Lao động - tiền lương*

Số lượng lao động bình quân năm 2021 là 290 người, bằng 88,4% so với kế hoạch và bằng 86,1% so với CKNT. Để đáp ứng nhu cầu sản xuất “3 tại chỗ”, người lao động phải làm việc 12 giờ/ ca nên thu nhập bình quân của người lao động năm 2021 khá cao, vượt 46,9% so với kế hoạch và tăng 36,5% so với CKNT.

*h. Công tác đầu tư - xây dựng cơ bản*

Trong năm 2021 Công ty không thực hiện đầu tư các công trình trọng điểm, chỉ tập trung sửa chữa, cải tạo các công trình phục vụ sinh hoạt và sản xuất tại Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc.

*i. Công tác đoàn thể*

Công ty tiếp tục thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các quy định đã ký kết trong Thỏa ước lao động tập thể. Kịp thời động viên, thông tin cho người lao động hiểu về tình hình khó khăn chung của Công ty để có sự cảm thông, chia sẻ.

**2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Ban Giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện đầy đủ và nghiêm túc những nội dung của Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, triển khai đến từng cán bộ quản lý, phòng ban và Chi nhánh.

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, các quy định, quy chế của Công ty trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

**3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị**

**3.1. Định hướng của Hội đồng Quản trị**

- Chỉ đạo hoàn thành và phê duyệt Kế hoạch Tài chính năm 2022, Kế hoạch SXKD năm 2022.

Chỉ đạo rà soát, sửa đổi các quy chế khác phù hợp với Điều lệ Công ty.

Chỉ đạo Công ty hoàn thành tốt các bước chuẩn bị để tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2022 theo đúng thời gian quy định.

Giao Giám đốc Công ty tiếp tục chỉ đạo thực hiện các công việc sau:

- Rà soát, chấn chỉnh hệ thống báo cáo quản trị (phân bổ chi phí, lãi (lỗ) trong khâu thu mua nguyên liệu; gia công tách cọng; Kho vận.

- Quyết toán, đưa vào sử dụng Dự án Phần mềm (IBOSS).

- Tiếp tục theo dõi sâu sát, chỉ đạo thực hiện khởi kiện vụ việc xử lý vấn đề thuê đất ra Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai. Thường xuyên bám sát đơn vị tư vấn để thực hiện quyền khiếu nại, liên quan vấn đề thuê đất tại Tòa án; Phối hợp với các ban nghiệp vụ Tổng công ty làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền: Tổng cục Thuế, Cục Công sản... để có phương án khắc phục, giải quyết.





- Xây dựng phương án, chi phí, hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty khi chính sách thuế, tiền thuê đất thay đổi.

- Chủ động xây dựng và đề xuất phương án sử dụng, sắp xếp đất đai, tài sản tại các Chi nhánh, Công ty có hiệu quả.

- Báo cáo tình hình tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm theo quy định. Thực hiện thường xuyên công tác rà soát, khảo sát, bổ sung định mức và báo cáo HĐQT vào định kỳ đầu quý I hàng năm. Xây dựng các chỉ tiêu phân đầu phù hợp tình hình, điều kiện của Công ty. Thực hiện tốt chương trình tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện việc thu hồi các khoản công nợ theo đúng quy định, quy chế của Công ty.

- Thực hiện đúng các qui định của Công ty trong công tác Quản lý tài chính, An toàn VSLĐ, PCCN đối với dự án cho thuê mái.

- Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm sức khỏe, đời sống người lao động, sản xuất an toàn.

### 3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2022
01	Thu mua	Tấn	6.192
02	Chế biến	"	8.186
03	Tiêu thụ	"	5.369
04	Doanh thu	tỷ	519,4
05	Lợi nhuận trước thuế	"	8,60
06	Lợi nhuận sau thuế	"	6,88
07	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu BQ	%	4,58
08	Nộp Ngân sách	tỷ	3,2

### 3.3. Các nhóm giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022

#### 3.3.1. Về sản xuất kinh doanh:

##### a. Đầu tư sản xuất và kinh doanh nguyên liệu

- Làm việc sớm với các khách hàng để xác nhận chính thức nhu cầu nguyên liệu. Đặc biệt là yêu cầu của khách hàng về tiêu chuẩn sản phẩm nhằm thiết kế qui trình canh tác sản xuất đúng loại sản phẩm khách hàng cần.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng nguyên liệu, tăng tỷ lệ đáp ứng tiêu chuẩn của khách hàng, cụ thể như sau:

+ Ưu tiên lựa chọn các vùng trồng chất lượng cao và có điều kiện canh tác tốt, loại bỏ các vùng trồng có độ chầy và chất lượng kém, có tiền sử về dịch bệnh do virus để hạn chế rủi ro.

+ Chọn những nhà cung ứng có uy tín trong việc thực hiện hợp đồng, thực hiện đúng qui trình canh tác, sơ chế và phân loại để hợp tác.

- Chi nhánh Gia Lai tiếp tục phát huy và cải tiến một số giải pháp thực hiện có hiệu quả tại đơn vị như: Chủ động mua nhanh ở giai đoạn đầu để tránh biến động giá về sau; tổ chức, sắp xếp hợp lý các công đoạn sơ chế nhằm khắc phục tình trạng lẫn cấp khi ép kiện, giảm chi phí công lao động và hao hụt do vỡ vụn khi phải thao tác sàng lọc nhiều lần; cập nhật và đánh giá tỷ lệ phân loại vào cuối ngày để xác định nguyên nhân tăng giảm, tìm giải pháp khắc phục hiệu quả.



- Chi nhánh Tây Ninh tiếp tục xây dựng và trình duyệt phương án sửa chữa, nâng cấp nhà lán, kho đảm bảo mặt bằng cho công tác phân cấp, bảo quản nguyên liệu tại các Tổ, tránh tình trạng nguyên liệu giao về Công ty bị ẩm, xuống màu...

- Chủ động đưa ra những giải pháp cải tiến chất lượng hàng hóa và dịch vụ, chính sách giá... phù hợp để duy trì mối quan hệ hợp tác với nhóm khách hàng, thị trường mục tiêu

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp: Tiếp tục sắp xếp và tinh gọn nhân sự tại các Chi nhánh vùng trồng để giảm giá thành sản xuất; nâng cao chất lượng phối chế theo đơn đặt hàng; đảm bảo tiêu chuẩn tách cọng; bảo quản nguyên liệu đã tách cọng trong kho mát trước khi giao hàng.

- Nâng cao chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm cung cấp cho khách hàng:

+ Tiếp tục nghiên cứu đa dạng hoá sản phẩm cung ứng cho khách hàng: nguyên liệu lá, nguyên liệu tách cọng, các loại phụ phẩm, ...

+ Xem xét việc phối chế nguyên liệu để tạo ra những lô hàng lớn, có độ đồng đều cao, ổn định, để khách hàng dễ sử dụng và duy trì được các mức thuốc.

### ***b. Công tác gia công tách cọng***

- Tích cực giới thiệu tới nhiều đối tượng, các khách hàng trong nước và nước ngoài các ưu điểm về công nghệ của thiết bị tách cọng, các dịch vụ hỗ trợ và giá trị cộng thêm đối với dịch vụ tách cọng nhằm tìm kiếm thêm đơn hàng.

- Bên cạnh duy trì đơn hàng từ các khách hàng truyền thống, Công ty tích cực thu hút thêm khách hàng nước ngoài hợp tác theo hình thức gia công xuất khẩu hoặc tìm kiếm đầu ra cho loại hình sản xuất xuất khẩu/xuất khẩu tại chỗ. Phối hợp chặt chẽ với đối tác gia công xuất khẩu, đảm bảo tránh rủi ro thanh toán, cùng tháo gỡ và chia sẻ những khó khăn trong sản xuất hiện nay.

- Tiếp tục cải thiện chất lượng dịch vụ gia công tách cọng để thỏa mãn yêu cầu khách hàng. Tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản xuất nhằm tăng sức cạnh tranh của Công ty. Cụ thể như sau:

+ Tận dụng thời gian không có đơn hàng sản xuất để thực hiện duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại XNTC nhằm ổn định năng suất, chất lượng sản phẩm, đảm bảo tỷ lệ thu hồi và các thông số kỹ thuật của nguyên liệu đã tách cọng; hỗ trợ, bảo quản tốt nguyên liệu sau tách cọng của khách hàng.

+ Thiết lập và mở rộng khâu giám sát bằng camera trong quá trình giao nhận, tách cọng và lưu kho nhằm đảm bảo tính minh bạch với khách hàng.

+ Áp dụng hiệu quả các biện pháp để kiểm soát tạp vật trong khâu tách cọng, bảo quản.

+ Phân công nhân sự hợp lý theo đúng định biên lao động tại XNTC. Những vị trí không cần lao động có trình độ chuyên môn cao hoặc kinh nghiệm thì có thể sử dụng lao động thuê ngoài để giảm chi phí phải trả lương khi nghỉ ngừng việc.

+ Khảo sát khối lượng công việc cụ thể để định biên lao động/ ca sản xuất phù hợp, tránh lãng phí nhân công; duy trì hoặc tiết giảm mức tiêu hao điện năng/ tấn thành phẩm.

+ Thực hiện đúng định mức về tỉ lệ thu hồi nguyên liệu đã tách cọng, hơi nước bão hòa và điện năng tiêu thụ đã được ban hành.

### ***c. Kinh doanh dịch vụ kho vận***

- Duy tu, sửa chữa hệ thống kho đáp ứng theo yêu cầu khách hàng đồng thời gia tăng diện tích kho cho thuê.



### **3.3.2. Về công tác tổ chức:**

- Thực hiện rà soát định mức lao động của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Dự báo tình hình lao động trên địa bàn tỉnh để kịp thời điều chỉnh chính sách lao động và tuyển dụng để phục vụ sản xuất.

- Cập nhật văn bản pháp luật về lao động, rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định của Công ty theo kế hoạch.

- Rà soát công tác quy hoạch cán bộ, triển khai thực hiện đào tạo cho CBCNV theo danh sách quy hoạch được phê duyệt.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLĐ.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch ATVSLĐ-PCCN năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai đánh giá rủi ro và báo cáo thực hiện hành động khắc phục năm 2022.

### **3.3.3. Công tác tài chính:**

- Nhằm tăng sự tự chủ và giảm rủi ro về tài chính, Công ty thanh lý tài sản không cần dùng, có kế hoạch cân đối tài chính trong ngắn hạn.

- Thực hiện các biện pháp hữu hiệu để đẩy nhanh việc thu hồi các khoản nợ phải thu, đặc biệt là nợ tồn đọng phát sinh từ hoạt động gia công tách cọng và thu mua nguyên liệu, qua đó cải thiện dòng tiền, giải quyết khó khăn trong thanh toán, bổ sung vốn cho kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, từng bước cải thiện tình hình tài chính của Công ty; có kế hoạch rà soát, xử lý kịp thời các khoản nợ khó đòi đã trích dự phòng.

- Xây dựng các giải pháp tài chính phù hợp nhằm giảm thiểu chi phí thu mua, bảo quản, cải thiện hiệu quả đầu tư, thu mua tại các vùng trồng nhằm ổn định và phát triển vùng nguyên liệu, đáp ứng mục tiêu của Công ty và Tổng Công ty trong tương lai.

- Đánh giá đầy đủ, chính xác, thận trọng trong lĩnh vực kho vận; có kế hoạch cụ thể, chi tiết nhằm khai thác thế mạnh trong lĩnh vực này thông qua lợi thế cạnh tranh (quỹ đất, tài sản đã hết khấu hao...) để xúc tiến đầu tư hợp lý, nâng cao hiệu quả kinh doanh kho vận, góp phần cải thiện hiệu quả SXKD chung của Công ty.

- Quản lý vốn đúng theo quy định Nhà nước, Tổng công ty và của Công ty.

### **3.3.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cải tiến máy móc thiết bị**

- Tiếp tục thực hiện vận hành phần mềm tài chính IBOSS tại Công ty, đảm bảo kết nối thông suốt với phần mềm của Tổng công ty để phục vụ tốt cho công tác báo cáo tài chính của đơn vị.

- Tiếp tục nghiên cứu và đăng ký những sáng kiến cải tiến kỹ thuật tại XNTC, trình hội đồng KHKT của Công ty xem xét, phê duyệt.

### **3.3.5. Các công tác khác:**

- Tăng cường đoàn kết nội bộ trong Công ty.

- Duy trì tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương nơi Công ty đóng trụ sở và nơi có đầu tư vùng trồng.

- Duy trì thực hiện chính sách tiết kiệm, chống lãng phí.



- Quan tâm đến đời sống, thu nhập cho người lao động và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Phối hợp với Chính quyền và các Đoàn thể trong Công ty phát động các phong trào thi đua sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các công trình...

- Quán triệt CB.CNV thực hiện nghiêm túc các quy định, chế độ Nhà nước, nội quy, quy chế Công ty. Thường xuyên quan tâm đến công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo lụt trong toàn Công ty.

## V. Quản trị Công ty

### 1. Hội đồng Quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Ông Châu Tuấn	Chủ tịch, TV HĐQT không điều hành	36,077
2	Ông Lương Hữu Hưng	TV HĐQT điều hành	20,038
3	Bà Nguyễn Diệu Hương	TV HĐQT không điều hành	20,250
3	Ông Đinh Tiến Lộc	TV HĐQT không điều hành	6,526
4	Ông Phan Quốc Toàn	TV HĐQT điều hành	0,020

#### b) Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

#### c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình tuân thủ đúng qui định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị thông qua quyết định bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc thực hiện nghị quyết bằng văn bản. Hàng năm HĐQT đều báo cáo tình hình hoạt động của Công ty thông qua báo cáo hàng tháng/quý.

Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty giám sát đơn vị trong việc triển khai những nghị quyết đã ban hành nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Công ty và chính sách của Nhà nước.

Chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc tổ chức thực hiện, triển khai những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị.

HĐQT luôn theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời đưa ra giải pháp nhằm quản lý sản xuất và phát triển các vùng trồng, hỗ trợ tiêu thụ, kiểm soát chi phí, đảm bảo thu nhập cho người lao động...

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp, ban hành 12 Quyết định và 11 Nghị quyết để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

Nội dung và kết quả của các cuộc họp được phản ánh tại *Phụ lục 1* đính kèm.

#### d) Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập: Không có





e) **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:** Lương Hữu Hưng- CEO; Phan Quốc Toàn-CEO; Nguyễn Diệu Hương-CEO.

## 2. Ban Kiểm soát

### a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%)
01	Đào Xuân Lập	Trưởng Ban	0,074
02	Lê Hoàn Vũ	Thành viên (Kiêm nhiệm)	0
03	Nguyễn Hữu Hồng Sơn	Thành viên (Kiêm nhiệm)	0

### b) Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

- Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
01	Đào Xuân Lập	02	100%	100%
02	Lê Hoàn Vũ	02	100%	100%
03	Nguyễn Hữu Hồng Sơn	02	100%	100%

- Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

+ Thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2021; các Nghị quyết của HĐQT ban hành trong năm 2021; kết quả kiểm kê và xử lý kết quả kiểm kê tại Công ty và các Chi nhánh;

+ Thường xuyên thực hiện soát xét việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ QLTC, chế độ KTTK trong sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, sử dụng và quản lý tài sản, quản lý doanh thu, quản lý chi phí và giá thành, hạch toán và lập Báo cáo kế toán phát sinh hàng quý và cả năm 2021.

+ Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020, 06 tháng đầu năm 2021; lập Báo cáo trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021; báo cáo thực hiện lao động tiền lương năm 2020 và xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2021;

+ Kiểm soát việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, chế độ kế toán, thống kê liên quan tới chi phí đầu tư, thu mua, quản lý công nợ và thực hiện HĐ đầu tư thu mua nguyên liệu tại các Chi nhánh của Công ty vụ mùa 2020-2021.

+ Kiểm tra, soát xét, lập Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát và tình hình hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2021; kiểm tra, soát xét nội dung ban hành thang lương, bảng lương; kiểm tra, soát xét nội dung ban hành Hệ thống thông tin bằng văn bản theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

+ Tham gia đầy đủ các cuộc họp với HĐQT và Ban điều hành nhằm thực hiện kiểm tra, giám sát các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Phối hợp



với Đảng uỷ, UBKT Đảng uỷ Công ty giám sát hoạt động tại các đơn vị trong Công ty theo qui chế phối hợp. Giám sát tổ chức thực hiện công tác Quản trị rủi ro tại Công ty.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: *Phụ lục 2* đính kèm

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:** Công ty Cổ phần Hòa Việt (Ông Châu Tuấn là Chủ tịch HĐQT) có ký hợp đồng nguyên tắc bán hàng số 27/HĐ2021-VT ngày 01/4/2021 với Công ty TNHH SXKD Bao bì Carton gấp nếp Vina Toyo (Ông Châu Tuấn là Chủ tịch HĐQT); Theo đó: Hai bên đồng ý mua bán các loại hàng hóa với số lượng theo đơn đặt hàng của bên mua và đơn giá được thỏa thuận ghi nhận trong nội dung hợp đồng này.

d) **Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị công ty**

Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty theo đúng quy định pháp luật, không có nội dung nào chưa thực hiện được trong năm 2021.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

#### **\* Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Tại báo cáo kiểm toán số 21/2021/KT-AVI-TC2 ngày 29/03/2021 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt đối với Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, kiểm toán viên đã đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ do hạn chế phạm vi kiểm toán liên quan đến Thông báo số 783/TB-CT.QLHKDCNTK ngày 20/11/2020 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai gửi Công ty Cổ phần Hòa Việt về việc truy thu tiền thuê đất đối với Công ty cho giai đoạn 2011 - 2015. Theo đó, Công ty phải nộp bổ sung tiền thuê đất với số tiền khoảng 22,6 tỷ đồng. Ngày 30/06/2021, Công ty đã nộp đơn khởi kiện tới tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai khởi kiện Cục thuế tỉnh Đồng Nai liên quan tới thông báo truy thu tiền thuê đất nêu trên; Ngày 15/07/2021 Công ty đã gửi công văn số 367/CPHV-TCKT tới cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai về các nội dung “vướng mắc trong việc xác định đơn giá thuê đất”. Công ty đang làm việc với các cơ quan chức năng để xác định lại đơn giá tiền thuê đất và xác định lại số tiền truy thu theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Đồng Nai. Hiện tại, Tòa án Tỉnh Đồng Nai đã thụ lý vụ việc theo thông báo thụ lý số 110/2021/TLST-HC ngày 07/12/2021 theo trình tự tố tụng.

Đồng thời, ngày 02/06/2021. Cục thuế tỉnh Đồng Nai gửi thông báo số 675/TB-CT.QLHKDCN&TK thông báo truy thu tiền thuê đất, thuê mặt nước cho giai đoạn 2016 – 2020 với số tiền khoảng 16,97 tỷ đồng; số tiền phải nộp 01 năm (năm 2021) là 11,59 tỷ đồng. Ngày 15/7/2021, Công ty đã gửi công văn số 366/CPHV-TCKT tới Cục thuế tỉnh Đồng Nai về việc đề nghị Cục thuế tỉnh Đồng Nai đình chính các nội dung liên quan tới các nội dung của công văn nêu trên. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, Cục thuế tỉnh Đồng Nai chưa có công văn phản hồi kiến nghị nêu trên của Công ty.

Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán để đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến các số liệu thông tin có liên quan đang trình bày trên Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty.

#### **\* Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**



Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trân trọng./. *LM*

### Nơi nhận:

- UBCK NN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Cổ đông (Công bố);
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Phòng ban NV, đơn vị;
- Lưu: VT, Tký.

### XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



*LM*  
**Lương Hữu Hưng**





Phụ lục 1: **CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**  
(Đính kèm theo Báo cáo số 124/BC-CPHV ngày 22/03/2022- Báo cáo thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Hòa Việt)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
<b>I</b>	<b>Quyết định</b>			
1	19/QĐ-CPHV	01/3/2021	Bổ nhiệm lại cán bộ - Ông Nguyễn Đức Lượng - PGĐ Công ty	100
2	20/QĐ-CPHV	01/3/2021	Bổ nhiệm lại cán bộ - Bà Đặng Thị Thu Thảo - PGĐ Công ty	100
3	41/ QĐ-CPHV	05/4/2021	Chấm dứt HĐLĐ Bà Đặng Thị Thu Thảo	100
4	49/QĐ-CPHV	27/4/2021	Ban hành Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc Công ty Cổ phần Hòa Việt	100
5	52/ QĐ-CPHV	10/5/2021	Thành lập Hội đồng Thanh lý tài sản của Cty CP Hòa Việt	100
6	53/ QĐ-CPHV	10/5/2021	Thành lập Hội đồng Xử lý công nợ của Cty CP Hòa Việt	100
7	61/QĐ-CPHV	26/5/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Hòa Việt	100
8	62/QĐ-CPHV	26/5/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Hòa Việt	100
9	63/QĐ-CPHV	26/5/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Hòa Việt	100
10	84/QĐ-CPHV	06/9/2021	Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật tại Công ty CP Hòa Việt áp dụng từ năm 2021	100
11	136/QĐ-CPHV	20/12/2021	Ban hành Quy chế thực hiện công tác cán bộ của Công ty CP Hòa Việt	100
12	144/QĐ-CPHV	31/12/2021	Bổ nhiệm lại cán bộ- Giám đốc CN Ninh Thuận ( Ông Phạm Viết Phùng)	100
<b>II</b>	<b>Nghị quyết</b>			
1	06/NQ-CPHV	13/01/2021	- Thống nhất để Công ty điều chỉnh và báo cáo Kế hoạch tài chính năm 2021 trong tháng 03/2021. - Đề nghị Công ty rà soát lại các Quy trình, Quy định..., định mức Kinh tế Kỹ thuật	100

202



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>đang áp dụng. Đề xuất các văn bản cần soát xét và ban hành thuộc thẩm quyền của HĐQT trong năm 2021, báo cáo Hội đồng Quản trị trong kỳ họp tiếp theo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát lại định mức khoán tại các Chi nhánh trong vụ mùa 2020-2021 cho phù hợp; nghiên cứu đưa các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và khuyến cáo nông dân áp dụng để tăng hiệu quả kinh tế của người trồng thuốc lá. Báo cáo HĐQT về các chỉ tiêu kế hoạch giao khoán cho các Chi nhánh vụ mùa 2020-2021 (Doanh thu, Chi phí, Lợi nhuận thực hiện) trong tháng 03/2021.</li> <li>- Thông qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính của Công ty năm 2020 như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh thu: 437.689.914.349 đồng;</li> <li>- Tổng chi phí: 37.714.389.031 đồng;</li> <li>- Thực lãi: 9.020.556.131 đồng;</li> <li>- Nộp Ngân sách: 3.200.000.000 đồng.</li> </ul> </li> <li>- Chương trình và phân công Đại hội đồng Cổ đông năm 2021: Thông qua tiến độ các công việc chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; Dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 27/4/2021.</li> <li>- Xem xét chủ trương sáp nhập Xí nghiệp tách cọng và Phòng Kỹ thuật: Đề nghị Công ty báo cáo bổ sung một số nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xem xét chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kỹ thuật và Xí nghiệp tách cọng trong Quy chế chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc công ty.</li> <li>+ Báo cáo tình hình lao động của 2 đơn vị trên (số lượng, trình độ chuyên môn, độ tuổi,...). Ban Điều hành cần cân nhắc việc sáp nhập XNTC vào phải đảm bảo đủ</li> </ul> </li> </ul>	



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>nguồn lực, trình độ quản lý để giải quyết kịp thời, hiệu quả công việc của cả hai đơn vị.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Việc sáp nhập 2 đơn vị trên dẫn đến phải thay đổi quy chế chức năng nhiệm vụ của công ty, vì vậy cần phải cân nhắc để đảm bảo quy trình kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất được chặt chẽ.</li><li>- Đồng ý với nội dung đánh giá của Trưởng ban Kiểm soát về tình hình thực hiện công tác Quản trị rủi ro Quý 4/2020. HĐQT đề nghị Ban điều hành triển khai thực hiện các ý kiến đề nghị của Ban Kiểm soát.</li><li>- Thống nhất một số nội dung khác:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Đồng ý nhân sự dự kiến bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật đối với Ông Hồ Huy Cường, theo công văn số 11/CPHV-TCHC ngày 08/01/2021 của Giám đốc Công ty.</li><li>+ Công ty soạn thảo công văn xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Tổng công ty về việc giao trả đất tại Xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (Theo công văn số 20/CPHV-TCKT ngày 11/01/2021 của Giám đốc Công ty).</li></ul></li><li>- Thống nhất giao Ban điều hành thực hiện các công việc sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Làm việc dứt điểm với IBOSS về một số nội dung còn tồn tại và có văn bản đề xuất đề HĐQT báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty.</li><li>+ Đối với hồ sơ công nợ của Công ty TNHH Thiên Lợi Hòa: Soạn thảo công văn gửi chính quyền địa phương để xác nhận tình hình của người liên quan khoản nợ tại nơi cư trú.</li><li>+ Phân công nhân sự và triển khai đánh giá, rà soát lại hiện trạng sử dụng tài sản, đất đai tại đơn vị, báo cáo hàng năm cho HĐQT để chỉ đạo và có phương án xử lý</li></ul></li></ul>	



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			kịp thời; làm việc với Công ty tư vấn Luật để có thể phát huy hiệu quả lĩnh vực cho thuê kho theo đúng quy định của pháp luật.	
2	38/NQ-CPHV	30/03/2021	<p>- Đối với việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch/chỉ tiêu khoán của các Chi nhánh các vụ mùa trước và dự kiến giao chỉ tiêu kế hoạch vụ mùa 2020- 2021 cho các Chi nhánh:</p> <p>Đề nghị Công ty khi triển khai giao khoán cho các đơn vị cần ghi rõ chỉ tiêu sản lượng thực hiện, giá trị lợi nhuận tối thiểu cần đạt...để các Chi nhánh chủ động trong quá trình triển khai thực hiện. Bên cạnh việc giao chỉ tiêu kế hoạch, Công ty cần kiểm tra, giám sát để hỗ trợ các Chi nhánh, đồng thời chủ động xây dựng phương án dự phòng để thay thế kịp thời khi có sự thay đổi. HĐQT sẽ làm việc với Công ty về cơ cấu giá giao bán nguyên liệu cho khách hàng năm 2021 và giá giao khoán cho các Chi nhánh, vụ mùa 2020-2021.</p> <p>- Về Kế hoạch đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá vụ 2021-2022:</p> <p>+ Thống nhất Kế hoạch đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá vụ 2021-2022 với diện tích dự kiến thực hiện là 1.600 ha; trong đó: Diện tích thuốc lá vàng sậy là 1.415 ha; Burley: 95 ha và Madole: 90 ha. Diện tích này chưa bao gồm diện tích thuốc lá vàng sậy từ Công ty Thuốc lá Bến Tre chuyển giao cho Hòa Việt (khoảng 280 ha).</p> <p>+ Thống nhất cho phép Ban Giám đốc điều chỉnh lại diện tích (nếu có) khi xây dựng kế hoạch đầu tư chi tiết vào Quý III/2021.</p> <p>- Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện trong Quý I/2021, cụ thể như sau: Diện tích thuốc lá thực hiện vụ mùa 2020-2021 là 1.604,7 ha, vượt 13% so với kế hoạch; trong đó diện tích vàng sậy 1.436 ha, vượt 14,9%; Burley 78,3 ha, đạt 87% và Madole 90,5 ha, vượt 13,8%. Do nguồn nguyên liệu đầu vào phục vụ cho công tác tách cọng khan hiếm, vụ mùa 2020-2021 mới bắt đầu thu hoạch nên sản</p>	100





STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>Lương gia công tách cộng chỉ đạt 2,8% so với kế hoạch; doanh thu thực hiện trong Quý I bằng 4,7% so với kế hoạch năm 2021, lợi nhuận trước thuế âm 2,15 tỷ đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý II/2021 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau: Doanh thu đạt 148,5 tỷ đồng; nộp ngân sách NN: 0,51 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế là 3,15 tỷ đồng.</li><li>- Cơ bản thông qua nội dung Kế hoạch tài chính năm 2021 của Công ty; tuy nhiên, đề nghị Công ty tiếp tục giải trình một số nội dung chi tiết theo yêu cầu của HĐQT.</li><li>- Thống nhất thông qua nội dung các văn bản trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Hòa Việt, bao gồm:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Báo cáo của Ban giám đốc về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.</li><li>+ Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2020, phương hướng năm 2021</li><li>+ Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.</li><li>+ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2021</li><li>+ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt.</li><li>+ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hòa Việt</li><li>+ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hòa Việt.</li></ul></li><li>- Nhất trí thông qua nội dung Báo cáo thường niên năm 2020</li><li>- Quyết toán quỹ tiền lương năm 2020: Nhất trí nội dung như sau:</li></ul>	

2/2



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>+ Chấp thuận những yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động và lợi nhuận để giảm trừ khi tính tiền lương thực hiện năm 2020;</p> <p>+ Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2020. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Tiền lương bình quân của người lao động: 9.105.780 đồng/người/tháng;</li> <li>* Quỹ tiền lương của người lao động: 36.823.925.577 đồng;</li> <li>* Quỹ tiền lương của người quản lý: 2.698.305.432 đồng;</li> <li>* Tổng quỹ lương thực hiện năm 2020: 39.522.231.009 đồng.</li> </ul> <p>- Thống nhất thông qua kế hoạch tiền lương năm 2021. Cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021: 35.794.230.600 đồng</li> <li>+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động : 33.208.032.000 đồng</li> <li>+ Quỹ tiền lương kế hoạch của Quản lý : 2.586.198.600 đồng</li> <li>+ Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2021: 8.798.975 đồng/người/tháng</li> </ul> <p>- Nhất trí thông qua nội dung Tờ trình gửi Tổng công ty về việc Xin ý kiến về một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty CP Hòa Việt.</p> <p>- Đồng ý với nội dung đánh giá của Trưởng ban Kiểm soát về tình hình thực hiện công tác Quản trị rủi ro Quý 1/2021. Đề nghị Ban Giám đốc triển khai thực hiện các ý kiến đề xuất của Ban Kiểm soát.</p> <p>- Thống nhất giao Ban điều hành thực hiện các công việc sau:</p> <p>+ Chỉ đạo chặt chẽ công tác lưu trữ hồ sơ tài sản, đất đai tại đơn vị theo đúng quy định.</p>	



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>+ Gửi công văn cho UBND tỉnh Đồng Nai để đề nghị xác định đơn giá thuê đất tiến đến ký Phụ lục hợp đồng thuê đất của Công ty giai đoạn từ 01/01/2011 đến 31/12/2015 tại địa chỉ Khu phố 8 - Phường Long Bình - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai.</p> <p>+ Chỉ đạo các phòng ban và cá nhân được phân công chuẩn bị và công bố các tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021 theo đúng tiến độ đề ra.</p> <p>+ Xem xét để bổ sung kịp thời nhân sự Kỹ thuật Nông nghiệp tại các Chi nhánh.</p> <p>+ Chỉ đạo các phòng ban và cá nhân có liên quan thực hiện công khai các lợi ích có liên quan tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2021, theo đúng Điểm a, Khoản 4, Điều 164 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p>	
3	48/NQ-CPHV	20/4/2021	<p>- Thống nhất hoãn tổ chức ĐHĐCĐ năm 2021 Công ty cổ phần Hòa Việt, thực hiện vào ngày 27/4/2021, để có thời gian hoàn tất công tác giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Thành viên HĐQT để bầu tại ĐHĐCĐ năm 2021 theo đúng quy trình và thời gian quy định.</p> <p>- Thống nhất thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ năm 2021 Công ty cổ phần Hòa Việt sẽ diễn ra vào ngày 26/5/2021.</p>	100
4	67/NQ-CPHV	08/6/2021	Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Hòa Việt.	100
5	68/NQ-CPHV	08/6/2021	<p>Thống nhất phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Hòa Việt như sau:</p> <p><b>1. Ông Châu Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị</b></p> <p>- Phụ trách chung HĐQT.</p>	100



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý và giám sát các lĩnh vực:</li> <li>+ Chiến lược phát triển Công ty;</li> <li>+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty;</li> <li>+ Công tác tổ chức cán bộ.</li> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế Công ty.</li> </ul> <p><b>2. Ông Lương Hữu Hưng - Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.</li> <li>- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý và giám sát các lĩnh vực:</li> <li>+ Công tác sản xuất kinh doanh;</li> <li>+ Công tác chế biến nguyên liệu;</li> <li>+ Công tác lao động, tiền lương, thi đua, khen thưởng và kỷ luật;</li> <li>+ Công tác đối ngoại; thanh tra, khiếu nại, tố cáo;</li> <li>+ Công tác bảo vệ, an ninh quốc phòng;</li> <li>+ Công tác Kiểm tra, giám sát.</li> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế Công ty.</li> </ul> <p><b>3. Bà Nguyễn Diệu Hương – Thành viên Hội đồng Quản trị</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách các lĩnh vực:</li> <li>+ Công tác tài chính;</li> <li>+ Công tác phát triển kinh doanh nguyên liệu;</li> </ul>	



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
6	79/NQ-CPHV	30/7/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công tác xây dựng các quy chế, quy định quản lý nội bộ;</li> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế Công ty.</li> </ul> <p><b>4. Ông Đinh Tiến Lộc - Thành viên Hội đồng Quản trị</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách các lĩnh vực:</li> <li>+ Công tác xuất khẩu nguyên liệu;</li> <li>+ Công tác phối chế.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế Công ty.</li> </ul> <p><b>5. Ông Phan Quốc Toàn – Thành viên Hội đồng Quản trị</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách các lĩnh vực:</li> <li>+ Công tác đầu tư, phát triển vùng nguyên liệu; Nâng cao chất lượng nguyên liệu đáp ứng theo nhu cầu khách hàng.</li> <li>+ Công tác khoa học kỹ thuật; nghiên cứu sản phẩm mới;</li> <li>+ Công tác định mức Kinh tế Kỹ thuật;</li> <li>+ Công tác môi trường, ATVSLĐ, PCCC.</li> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế Công ty.</li> </ul> <p><b>HĐQT nhất trí với các chỉ tiêu đạt được của 6 tháng đầu năm 2021. Cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Doanh thu thực hiện là 206,1 tỷ đồng, đạt 49,4% so với kế hoạch năm và tăng 7% so với CKNT.</li> <li>+ Lợi nhuận thực hiện trong kỳ là 2,026 tỷ đồng, đạt 25,3% so với kế hoạch năm, bằng 75% so với CKNT. (<i>Lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2021 chưa tính tiền bồi</i></li> </ul>	100

*Truc*



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p><i>thường tài sản trên đất tại Chi nhánh Ninh Thuận số tiền: 8.950.000.000 đồng).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiền lương bình quân của người lao động đạt 96,6% so với kế hoạch, tương ứng 8.149.000đ/ng/tháng, tăng 12,6% so với CKNT.</li> <li>- HĐQT nhất trí thông qua Báo cáo tiến độ đầu tư sản xuất và dự kiến tiêu thụ nguyên liệu vụ mùa 2020-2021.</li> <li>- Thống nhất thông qua các định mức Kinh tế Kỹ thuật mà GD Công ty đã đề xuất tại Tờ trình số 393/TTr-CPHV ngày 26/7/2021.</li> <li>- Đồng ý với nội dung đánh giá của Trường ban Kiểm soát về tình hình thực hiện công tác Quản trị rủi ro Quý 2/2021. Giao GD triển khai thực hiện các ý kiến đề nghị của Ban Kiểm soát.</li> <li>- Chỉ đạo Công ty khẩn trương báo cáo đánh giá kỹ thuật thực hiện cho thuê mái để lắp đặt hệ thống điện mặt trời, bảo đảm an toàn cao nhất khi thực hiện công tác này.</li> <li>- Thống nhất phê duyệt chủ trương bổ nhiệm mới chức danh Kế toán trưởng Công ty và Giám đốc Chi nhánh (Gia Lai).</li> <li>- Giao GD Công ty triển khai các công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quyết toán việc giao khoán cho các Chi nhánh vụ mùa 2020-2021.</li> <li>+ Đánh giá việc thực hiện kế hoạch tiêu thụ nguyên liệu cho phù hợp với tình hình thực tế; đánh giá tiêu thụ nguyên liệu theo từng cấp loại, nguyên liệu chưa tách cọng, nguyên liệu thành phẩm...</li> <li>+ Báo cáo tổng kết vụ mùa 2020-2021, hoàn thành Kế hoạch đầu tư sản xuất nguyên liệu vụ 2021-2022.</li> <li>+ Xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2022, trình HĐQT xem xét trong tháng 10/2021.</li> </ul> </li> </ul>	





STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>- Giao GD chỉ đạo tính toán, phân tích hiệu quả của từng đơn vị (Chi nhánh, XNTC), của mảng SXKD chính, Kinh doanh phụ (vật tư, cho thuê kho). Đề xuất các biện pháp để đạt được Kế hoạch SXKD năm 2021.</p> <p>+ Giao GD chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ/ đơn vị tiếp tục rà soát, khảo sát bổ sung định mức trong khâu thu mua. Thường xuyên theo dõi, đề xuất HĐQT ban hành lại các định mức. Xây dựng các chỉ tiêu phân đầu phù hợp tình hình, điều kiện của Công ty. Thực hiện tốt chương trình tiết kiệm, chống lãng phí.</p> <p>- Tiếp tục khẩn trương làm việc với Cục thuế, các cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai để giải quyết vấn đề thuế đất của Công ty Cổ phần Hòa Việt. Đề nghị Ban Kiểm soát hỗ trợ Công ty trong việc chọn đơn vị tư vấn thuế và luật để Công ty có cơ sở pháp lý làm việc với các cơ quan Nhà nước và pháp luật liên quan. Việc lựa chọn tư vấn theo đúng quy định pháp luật hiện hành.</p> <p>+ Chỉ đạo các phòng ban kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác đầu tư, mua sắm, sửa chữa, thanh lý tài sản năm 2021 theo đúng qui định, thẩm quyền.</p> <p>+ Hoàn thiện nội dung theo ý kiến của HĐQT đối với Tờ trình số 392/CPHV-KT: Báo cáo đánh giá các hạng mục đã hoàn thành, dở dang, chưa hoàn thành; các đề xuất, kiến nghị.</p> <p>- Thống nhất chủ trương thay mái tôn cụm kho số 7, số 8 để phục vụ cho mảng kinh doanh kho vận của Công ty; Sửa chữa, cải tạo tài sản, chuyển trụ sở của Chi nhánh Ninh Thuận theo quyết định thu hồi đất của UBND Tỉnh Ninh Thuận. Đề nghị BKS hỗ trợ Công ty soát xét, gửi BGD thông qua trước khi trình HĐQT phê duyệt.</p> <p>+ Triển khai nghiệm thu, quyết toán dự án phần mềm IBOSS tại Công ty.</p> <p>+ Xem xét việc đổi chiếu công nợ, trích lập dự phòng, xử lý nợ của Công ty TNHH</p>	



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>Thiên Lợi Hòa, Công ty Cổ phần đầu tư Nội Bài và các khoản công nợ khác. Đề nghị Ban Kiểm soát rà soát lại hồ sơ trích lập dự phòng, xử lý xóa nợ theo qui định.</p> <p>+ Xây dựng kế hoạch, phân công cho các phòng ban nghiệp vụ và các Chi nhánh đánh giá tổng thể về phương án sử dụng đất đai, tài sản tại các Chi nhánh ( có kế hoạch, thời hạn cụ thể), báo cáo HĐQT. Kiểm tra, rà soát các cơ sở đang cho thuê, bảo đảm đúng chính sách pháp luật.</p>	
7	81/NQ-CPHV	02/8/2021	Phê duyệt chủ trương mua NLTL Vàng sậy Gia Lai.	100
8	88/NQ-CPHV	15/9/2021	Phê duyệt chủ trương đối với các hợp đồng vay ngắn hạn.	100
9	112/NQ-CPHV	15/10/2021	<p>- Cơ bản nhất trí với kết quả hoạt động SXKD 9 tháng năm 2021, KH Quý IV/2021; Ước thực hiện kế hoạch năm 2021 do Giám đốc trình bày. Cụ thể:</p> <p>+ <i>Lũy kế thực hiện 9 tháng đầu năm 2021:</i></p> <p>Có 02 chỉ tiêu vượt kế hoạch năm 2021: Thu mua vượt 10,45% và tiền lương BQ của người lao động vượt 4,22%. Các chỉ tiêu còn lại so với kế hoạch năm 2021: Tách cọng đạt 88,78%; Tiêu thụ đạt 85,37%; Doanh thu đạt 78,71%; nộp ngân sách đạt 90,91%; lợi nhuận trước thuế chỉ mới bằng 27,5% KH.</p> <p>+ <i>Dự kiến thực hiện năm 2021</i></p> <p>Dự kiến tất cả các chỉ tiêu đều vượt so với kế hoạch. Cụ thể: Thu mua vượt 10,45%; tách cọng vượt 21,59%; tiêu thụ vượt 17,71%; doanh thu vượt 14,51%, nộp ngân sách vượt 18,18%; tiền lương BQ của người lao động vượt 9,08%. Riêng dự kiến chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 85% so với kế hoạch.</p> <p>( Lợi nhuận 9 tháng đầu năm 2021 và cả năm 2021 chưa tính tiền bồi thường tài sản trên đất tại Chi nhánh Ninh Thuận số tiền: 8.950.000.000 đồng).</p>	100



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhất trí thông qua Báo cáo tổng kết công tác đầu tư sản xuất nguyên liệu vụ mùa 2020-2021.</li> <li>- Thống nhất thông qua Kế hoạch đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá vụ mùa 2021-2022.</li> <li>- Đồng ý với nội dung đánh giá của Trưởng ban Kiểm soát về tình hình thực hiện công tác Quản trị rủi ro Quý 3/2021. Ngoài chương trình theo Kế hoạch, Ban Kiểm soát thực hiện các yêu cầu của HĐQT đối với những vấn đề phát sinh.</li> <li>- Giao BGD Công ty thực hiện một số công việc sau:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 79/NQ-CPHV ngày 30/7/2021. Cung cấp, giải trình bổ sung những vấn đề theo yêu cầu của HĐQT.</li> <li>+ Căn cứ vào kế hoạch đặt hàng của khách hàng cân đối diện tích thực hiện phù hợp, tránh tồn kho nguyên liệu và tồn đọng vốn. Đối với nguyên liệu mua thương mại, HĐQT sẽ xem xét chủ trương mua thêm các loại nguyên liệu còn thiếu hoặc Công ty không có để cung cấp theo nhu cầu của khách hàng. Khi phát sinh nhu cầu, Công ty tiến hành mua sản lượng nguyên liệu này theo phương thức chào thầu giá cạnh tranh.</li> <li>+ Chủ động xem xét, giải quyết điều chỉnh/bổ sung đối tác, hình thức đầu tư; điều chỉnh định mức phân bón tại mỗi Chi nhánh trong khoản dao động 10%; điều chỉnh diện tích, sản lượng thực hiện, định mức đầu tư vật tư NN còn lại trong phạm vi <math>\pm 5\%</math>, nếu có phát sinh hợp lý trên cơ sở đảm bảo chất lượng sản phẩm, đảm bảo thu hồi vốn đầu tư, đảm bảo đầu ra, hiệu quả, đảm bảo tính pháp lý.</li> </ul> </li> </ul>	
10	119/NQ-CPHV	10/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua các hạng mục bổ sung đầu tư, mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2021. Bao gồm: Chống thấm sàn bê tông trên mái nhà ăn; Sửa chữa cải tạo</li> </ul>	100



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>Kho vật tư cũ thành phòng làm việc cho khách hàng BAT; Xây dựng lò sấy thuốc lá tự động tại Chi nhánh Gia Lai; Cải tạo thêm phòng nghỉ khách hàng tại khu vực nhà xe trên nền bê tông cũ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với các hạng mục công trình chưa thực hiện trong năm 2021: Đồng ý để Công ty triển khai thực hiện thay mái tôn kho 7,8; Đồng ý chủ trương thay mới hệ thống máy lạnh cụm kho 7,8 trên cơ sở Công ty có văn bản xác nhận nhu cầu thuê kho của khách hàng. Đối với hạng mục di dời, cải tạo trụ sở văn phòng làm việc của Chi nhánh Ninh Thuận: Thống nhất chủ trương; Đồng ý cải tạo 04 phòng hiện tại của Nhà làm việc ( diện tích 123,2m<sup>2</sup>) để làm Văn phòng, phòng ăn Chi nhánh Ninh Thuận. Công ty hoàn thiện, bổ sung phân thiết bị, vật tư phòng bếp và nhà ăn, nhà vệ sinh.</li> <li>- Phê duyệt Kế hoạch đầu tư, mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2022. Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đồng ý phê duyệt chủ trương hạng mục thay mái tôn kho nói theo đề nghị của Công ty tại Tờ trình số 563/TTr-CPHV ngày 21/10/2021.</li> <li>+ Kế hoạch sửa chữa tài sản tại Chi nhánh Gia Lai: Đối với hạng mục làm mới Kho lán phân loại: Công ty lập phương án thanh lý tài sản trên đất tại CN Phú Yên (cũ) theo quy định. Đồng ý để Công ty xây dựng lại khái toán chi phí theo hướng tận dụng vật tư thu hồi để xây lắp mới 02 kho lán phân loại theo đề xuất; Đồng ý chủ trương mua mới 02 bàn cáo ép kiện điện; sửa chữa thay thế giai đoạn 2 lò sấy tự động và lắp đặt bộ điều khiển, motor lò sấy tự động.</li> <li>+ Kế hoạch sửa chữa tài sản tại Chi nhánh Tây Ninh: Đồng ý làm mới kho lán tại Tổ Sản xuất An Cơ và kho lán tại Tổ Sản xuất Tân Biên; Công ty báo cáo xin ý kiến phê duyệt của HĐQT về thanh lý tài sản hiện có tại Văn phòng Tổ Sản xuất Ninh Điền ( Xã An Bình, huyện Châu Thành) theo đúng quy định; Công ty tận</li> </ul> </li> </ul>	





STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>dụng vật tư thanh lý của điểm Tiên Thuận; rà soát lại khái toán chi phí, giải trình thêm một số hạng mục đầu tư sửa chữa tài sản năm 2022 theo ý kiến của các thành viên HĐQT tại biên bản họp ngày 10/11/2021.</p> <p>- Giao GD Công ty chỉ đạo thực hiện một số công việc sau:</p> <p>+ Hoàn thành và gửi Báo cáo tình hình sử dụng đất đai, tài sản cho Tổng công ty để báo cáo UBQL Vốn. Tiến hành sớm công tác rà soát đất đai, tài sản của Công ty, đề xuất hướng xử lý tài sản trên đất và gắn liền với kế hoạch sửa chữa, mua sắm tài sản năm 2022.</p> <p>+ Chỉ đạo hoàn thành các công việc còn lại theo nội dung Nghị quyết số 79/NQ-CPHV ngày 15/10/2021 của HĐQT.</p> <p>+ Phân công 01 cán bộ phụ trách công tác khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến tiền thuê đất tại địa điểm Văn phòng Công ty (Long Bình - Đồng Nai).</p> <p>+ Chỉ đạo hoàn thành sớm công tác bàn giao đất đai tại Văn phòng Chi nhánh Ninh Thuận ( 837- Đường 21/8 - Phường Đô Vinh - TP Phan Rang- Tháp Chàm - Tỉnh Ninh Thuận).</p> <p>+ Chỉ đạo xây dựng kịch bản hoạt động SXKD của Công ty trong trường hợp khiếu kiện không thành công đối với việc áp giá thuê đất mới của Chính quyền địa phương. Chủ động báo cáo Tổng công ty hoặc trình ĐHĐCĐ giải quyết để kịp thời ứng phó với tình huống bất lợi.</p> <p>+ Nghiên cứu để xây dựng lại đơn giá thuê kho cho phù hợp; rà soát kỹ và báo cáo hiệu quả theo từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính khi xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022; xây dựng phương án SXKD dự phòng theo hướng nếu thua kiện về khiếu nại tiền thuê đất, báo cáo HĐQT phê duyệt.</p>	



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
11	143/NQ-CPHV	29/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chủ động làm việc với các Công ty Thuốc lá điều/ đối tác để có sự chia sẻ khó khăn khi giá trị đầu tư sản xuất nguyên liệu lá đầu vào tăng cao.</li> <li>+ Xem xét nhân sự Giám đốc XNTC, hạn chế việc kiêm nhiệm Trưởng phòng Kỹ thuật.</li> <li>+ Chỉ đạo các phòng ban thực hiện việc tăng, giảm tài sản khi đầu tư, mua sắm, thanh lý theo đúng qui định.</li> <li>- Đồng ý bổ nhiệm cán bộ với nhân sự cụ thể như sau:</li> <li>+ Chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với Ông Nguyễn Nguyên Quốc Vũ;</li> <li>+ Chức danh Giám đốc Chi nhánh Gia Lai đối với Ông Nguyễn Văn Dũng.</li> <li>- Đồng ý bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Chi nhánh Ninh Thuận đối với Ông Phạm Viết Phùng.</li> <li>- Thông qua chủ trương thanh lý, di dời, cải tạo và xây mới các hạng mục công trình tại Chi nhánh Tây Ninh. Cụ thể như sau:</li> <li>+ Xây dựng kho, lán tại trụ sở Tổ Ninh Điền mới ( Ấp Tân Lập, Xã Tiên Thuận, Huyện Bèn Cầu, Tỉnh Tây Ninh); tận dụng 08 bộ khung thép lán (8x 20)m từ trụ sở Tổ Ninh Điền cũ ( Ấp An Hòa, Xã An Bình, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh).</li> <li>+ Cải tạo, sửa chữa 285 m<sup>2</sup> nhà lán lợp tại trụ sở Tổ Ninh Điền mới.</li> <li>- Đồng ý bổ sung chủng loại phân bón phục vụ công tác đầu tư trồng thuốc lá vụ mùa 2021-2022 theo nội dung tờ trình của Công ty. Giao GD Công ty chỉ đạo lựa chọn chủng loại phân bón bổ sung có chất lượng, hiệu quả và đảm bảo chất lượng sản phẩm nguyên liệu thuốc lá.</li> </ul>	100





CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Phụ lục 2: THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ NĂM 2021**

(Đính kèm Báo cáo số 124/BC-CPHV ngày 22/3/2022- Báo cáo thường niên năm 2021 Công ty CP Hòa Việt)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Chi phí hợp	Lương+ thưởng	Tổng cộng	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Người quản lý không chuyên trách</b>		<b>240.000.000</b>	<b>61.000.000</b>	<b>466.913.738</b>	<b>767.913.738</b>	
<b>I</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>		<b>240.000.000</b>	<b>52.000.000</b>	<b>31.500.000</b>	<b>323.500.000</b>	
1	Châu Tuấn	Chủ tịch HĐQT	96.000.000	18.000.000	10.500.000	124.500.000	
2	Nguyễn Diệu Hương	Thành viên HĐQT	72.000.000	16.000.000	10.500.000	98.500.000	
3	Đình Tiến Lộc	Thành viên HĐQT	72.000.000	18.000.000	10.500.000	100.500.000	
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>		-	<b>9.000.000</b>	<b>435.413.738</b>	<b>444.413.738</b>	
1	Đào Xuân Lập	Trưởng Ban		9.000.000	435.413.738	444.413.738	
<b>B</b>	<b>Người quản lý chuyên trách</b>		<b>264.000.000</b>	<b>52.000.000</b>	<b>1.448.428.763</b>	<b>1.764.428.763</b>	
<b>I</b>	<b>Ban Giám đốc</b>		<b>144.000.000</b>	<b>44.000.000</b>	<b>1.427.428.763</b>	<b>1.615.428.763</b>	
1	Lương Hữu Hưng	UV HĐQT- Giám đốc	72.000.000	18.000.000	469.929.214	559.929.214	
2	Phan Quốc Toàn	UV HĐQT- P.Giám đốc	42.000.000	13.000.000	376.872.310	431.872.310	
3	Nguyễn Đức Lượng	P.Giám đốc		7.000.000	459.203.239	466.203.239	
4	Đặng Thị Thu Thảo	P.Giám đốc	30.000.000	6.000.000	121.424.000	157.424.000	
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>		<b>120.000.000</b>	<b>8.000.000</b>	<b>21.000.000</b>	<b>149.000.000</b>	
1	Lê Hoàn Vũ	Thành viên	45.000.000	4.000.000	9.500.000	58.500.000	
2	Nguyễn Hữu Hồng Sơn	Thành viên	60.000.000	1.000.000	10.500.000	71.500.000	
3	Phạm Nguyên Bình	Thành viên	15.000.000	3.000.000	1.000.000	19.000.000	
<b>Cộng</b>			<b>504.000.000</b>	<b>113.000.000</b>	<b>1.915.342.501</b>	<b>2.532.342.501</b>	

Handwritten signature or mark.